

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 639 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình công tác năm 2014 của Ban Chỉ đạo Trung ương  
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 437/QĐ-BCĐXDNTM ngày 20 tháng 9 năm 2010;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại Tờ trình số 01/TTr-BCĐTW ngày 27 tháng 3 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2014 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Thành viên BCĐ TW XDNTM, cố vấn BCĐTW;
- Văn phòng ĐPTW;
- BCD XDNTM các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTCP, TGD công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, TH, V.III.
- Lưu: Văn thư, KTN (3b) Tỉnh. 146



**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

*Vũ Văn Ninh*  
**Vũ Văn Ninh**

LawSoft \* Tel: +84-8-3930 3279 \* www.LawVienPh

## CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2014

Của Ban Chỉ đạo Trung ương

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

(Ban hành kèm theo Quyết định số 639 /QĐ-TTg  
ngày 05 tháng 5 năm 2014 Thủ tướng Chính phủ)

### I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với quy hoạch đô thị theo quy hoạch; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Tích cực phấn đấu đạt mức cao nhất, lựa chọn tiêu chí căn bản, quan trọng, có tính quyết định trong xây dựng nông thôn mới để thực hiện trước như các tiêu chí: chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giao thông, thủy lợi ...

3. Năm 2014 có 600-700 xã đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí đạt bình quân cả nước là 10 tiêu chí/xã, số xã đạt dưới 5 tiêu chí còn dưới 5%.

### II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn:

Các Bộ, ngành Trung ương theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và tại các Thông báo số: 267/TB-VPCP ngày 24 tháng 7 năm 2013, số 324/TB-VPCP ngày 22 tháng 8 năm 2013, số 379/TB-VPCP ngày 15 tháng 10 năm 2013, số 134/TB-VPCP ngày 31 tháng 3 năm 2014 và số 145/TB-VPCP ngày 8 tháng 4 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ, khẩn trương hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn còn thiếu; đồng thời, rà soát, bổ sung sửa đổi các quy định, hướng dẫn đã có để phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới sau 3 năm thực hiện.

## 2. Nâng cao hiệu quả công tác thi đua, tuyên truyền:

- Đề xuất chủ đề năm 2014 của phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Tăng cường việc đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới gắn với bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm nhằm tạo ra phong trào sâu rộng trên cả nước về xây dựng nông thôn mới. Kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới là thước đo đánh giá năng lực, trách nhiệm; là tiêu chuẩn bình xét thi đua của tổ chức và cá nhân người đứng đầu.

- Lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp đề đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các thành viên tích cực triển khai xây dựng nông thôn mới, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới.

- Các cơ quan truyền thông dành thời lượng thích hợp để phát sóng chuyên mục về xây dựng nông thôn mới (trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm những địa phương làm tốt, những mô hình hay, những gương điển hình tiên tiến). Phát huy vai trò các báo, tạp chí của Mặt trận Tổ quốc, và của các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới.

## 3. Nâng cao năng lực bộ máy Ban Chỉ đạo các cấp:

- Tập trung chỉ đạo kiện toàn bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo các cấp, nghiên cứu, đề xuất hình thức tổ chức cho phù hợp với chức năng quản lý nhà nước của các cấp đối với chương trình xây dựng nông thôn mới;

- Tiếp tục hoàn thiện các chuyên đề và đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới phù hợp với cấp xã, huyện, tỉnh. Chỉ đạo các địa phương ưu tiên tập huấn đề nhân rộng những mô hình, điển hình thành công, nhất là cách làm, các phong trào xây dựng nông thôn mới.

## 4. Tập trung chỉ đạo rà soát, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch:

- Tiếp tục rà soát nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cấp xã, cấp huyện, thực hiện quản lý theo quy hoạch, kết nối quy hoạch trên địa bàn huyện về giao thông, thủy lợi, xây dựng kết cấu hạ tầng, quy hoạch phát triển sản xuất và các quy hoạch khác, lưu ý quy hoạch bảo vệ môi trường nông thôn, xã, thôn, bản; có kế hoạch lập các dự án xử lý môi trường tại các làng nghề.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhằm chấn chỉnh những hạn chế, khiếm khuyết trong công tác quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết theo Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về và các quy định hiện hành.

## 5. Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất:

- Hướng dẫn và chỉ đạo các địa phương để mỗi xã có ít nhất 1-2 dự án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá, trước mắt tập trung vào những ngành hàng, sản phẩm mà xã đang làm, có lợi thế cạnh tranh và gắn liền với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo điều, nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương hoàn thiện và phê duyệt Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

+ Khoa học công nghệ là then chốt, đề ra được các cơ chế, chính sách để ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các khâu giống, quy trình canh tác, tưới, bón phân, bảo quản sau thu hoạch, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

+ Khuyến khích hình thành, nhân rộng các mô hình liên kết, hợp tác trong sản xuất nông nghiệp, phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hình thành chuỗi giá trị phù hợp.

+ Khẩn trương triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn nông thôn, trong đó chú trọng cả loại hình công nghiệp chế biến tiên tiến và công nghệ thu hút nhiều lao động để sử dụng lao động nông nghiệp tại chỗ. Lưu ý đến các chính sách mạnh hơn, cụ thể hơn về thuế, tiền thuê đất, hỗ trợ mua máy móc phục vụ sản xuất và các hỗ trợ khác để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất cho nông nghiệp và tại địa bàn nông thôn.

+ Tập trung đào tạo nghề, tạo nguồn nhân lực phục vụ cho tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo 2 hướng: Đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn đội ngũ lao động trực tiếp sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ nhằm tạo ra năng suất, chất lượng, sản phẩm hàng hóa cao hơn. Đồng thời, đào tạo nghề mới, trước hết là cho thanh niên nông thôn để chuyển dịch cơ cấu lao động, gắn với nhu cầu cụ thể của doanh nghiệp; có chính sách huy động và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đào tạo nghề và sử dụng lao động sau đào tạo.

6. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới; giữ vững an ninh trật tự xã hội ở nông thôn:

- Tổ chức các lớp tập huấn xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới; tiếp tục tổ chức các hội thi về văn nghệ, thể thao quần chúng, triển lãm ảnh kết quả xây dựng nông thôn mới; tọa đàm xây dựng đời sống văn hóa nông thôn

mới theo từng khu vực; xây dựng một số mô hình thôn, bản đạt chuẩn văn hoá làm hình mẫu.

- Các Bộ, ngành chủ động hướng dẫn các địa phương nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế, dân số và phát triển văn hóa các vùng nông thôn; ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

7. Về xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng: Tập trung phát triển các công trình hạ tầng thiết yếu cấp xã, thôn, bản trực tiếp gắn với phát triển sản xuất, đời sống hàng ngày của người dân. Căn cứ vào lợi thế, nhu cầu thiết thực của cộng đồng và nguồn lực từng nơi (công trình hạ tầng thủy lợi, giao thông, điện, nước sạch...), chủ động lựa chọn một số hạng mục công trình hạ tầng cấp xã để tập trung ưu tiên triển khai, tạo ra chuyển biến đột phá trên phạm vi từng tỉnh, từng huyện.

8. Về kết hợp giữa ưu tiên chỉ đạo điểm và đẩy mạnh triển khai trên diện rộng:

- Đối với các xã chỉ đạo điểm của từng địa phương, ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn cho các xã đạt được nhiều tiêu chí (tối thiểu 13 tiêu chí trở lên, các tiêu chí khác đã đạt 70% trở lên), tập trung chỉ đạo, hỗ trợ để các xã này sớm đạt chuẩn vào năm 2015.

- Đối với triển khai trên diện rộng, Ban Chỉ đạo các cấp có văn bản hướng dẫn, phân công rõ trách nhiệm thực hiện từng tiêu chí, từng chỉ tiêu cho cấp xã, cấp thôn và hộ gia đình; qui định cụ thể những tiêu chí ưu tiên có thể triển khai ngay mà không đòi hỏi nhiều nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách như cải tạo vườn tạp, cải tạo nhà ở, các công trình vệ sinh gia đình, nâng cao đời sống văn hoá nông thôn, xây dựng tình làng nghĩa xóm.

9. Tăng cường thu hút các nguồn lực cho Chương trình:

- Tăng cường nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trong đó cần ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án phục vụ sản xuất, dân sinh; các công trình hạ tầng khác thực hiện dần từng bước; thực hiện lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án khác trên địa bàn; vận động nguồn vốn của các tổ chức tài chính quốc tế, nhất là Ngân hàng Thế giới (WB) và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho Chương trình.

- Các địa phương bố trí ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng; các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội, nguồn vốn đóng góp của nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân,

tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch triển khai thực hiện này và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trung ương chỉ đạo cụ thể hóa thành các nhiệm vụ kế hoạch triển khai thực hiện của Bộ, ngành, địa phương mình năm 2014 như sau:

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 372/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy trình công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới. Thời hạn: Quý III năm 2014.

- Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Thời hạn: Quý II năm 2014.

- Sơ kết và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới 2011-2015 theo Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ. Thời hạn: Quý IV năm 2014.

- Bổ sung, hoàn thiện Bộ tài liệu xây dựng nông thôn mới dùng cho đào tạo, tập huấn cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới; bổ sung, cập nhật Sổ tay hướng dẫn xây dựng nông thôn mới cấp xã. Thời hạn: Quý IV năm 2014.

- Chủ trì, phối hợp cùng với các Bộ, ngành tiếp tục hoàn thiện các chuyên đề và đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới phù hợp với cấp xã, huyện, tỉnh; chỉ đạo các địa phương ưu tiên tập huấn để nhân rộng những mô hình, điển hình thành công, nhất là cách làm, các phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai một số mô hình về bảo vệ môi trường cấp xã, nhất là xử lý rác thải phù hợp với từng vùng để rút kinh nghiệm, nhân rộng. Thời hạn: Quý II năm 2014.

- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và thông tin trực tuyến của Chương trình; xây dựng và triển khai thí điểm Hệ thống giám sát và đánh giá dựa trên kết quả.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Thời hạn: Quý III năm 2014

- Trình Thủ tướng Chính phủ về cơ chế lồng ghép các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn xã. Thời hạn: Quý III năm 2014.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tăng cường vận động nguồn vốn của các tổ chức tài chính quốc tế, nhất là Ngân hàng Thế giới (WB) và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho Chương trình.

c) Bộ Tài chính:

- Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện vốn trái phiếu Chính phủ để đầu tư các công trình trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương trong việc phân cấp nguồn thu để lại 100% cho xã để đầu tư xây dựng các công trình tại xã, trong đó có công trình giao thông, gồm các nguồn thu từ đất đai, phí bảo trì đường bộ. Thời hạn: Quý II năm 2014.

d) Bộ Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế chính sách huy động nguồn lực đầu tư xây dựng giao thông nông thôn theo hướng "Nhà nước hỗ trợ xi măng, sắt thép, một số vật liệu chủ yếu và dân tự tổ chức thực hiện". Thời hạn: Quý III năm 2014.

- Ban hành văn bản điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 2 về giao thông của Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Thời hạn: Quý II năm 2014.

đ) Bộ Xây dựng:

- Ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư của Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Thời hạn: Quý II năm 2014.

- Ban hành văn bản hướng dẫn rà soát quy hoạch, bổ sung điều chỉnh quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng các quy hoạch; hướng dẫn quản lý xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch. Thời hạn: Quý III năm 2014.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện công tác quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết theo Quyết định 193/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành.

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Ban hành văn bản điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa của Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với điều kiện đặc thù của các tỉnh miền núi, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Thời hạn: Quý II năm 2014.

- Tổ chức các lớp tập huấn xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới; tổ chức các hội thi về văn nghệ, thể thao quần chúng, triển lãm ảnh kết quả xây dựng nông thôn mới; tọa đàm xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới theo từng khu vực; xây dựng một số mô hình thôn, bản đạt chuẩn văn hoá làm hình mẫu.

g) Bộ Nội Vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định về cơ cấu tổ chức bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp. Thời hạn: Quý II năm 2014.

- Tiếp tục hoàn thiện nội dung, tổ chức các lớp đào tạo của chương trình đào tạo công chức xã (Đề án theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009) gắn với công tác xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ cơ sở.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện các thủ tục thi đua khen thưởng; tổng hợp danh sách và đề xuất khen thưởng đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới; nghiên cứu đề xuất hình thức tôn vinh những hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp có đóng góp lớn cho việc xây dựng nông thôn mới tại các xã để kịp thời khen thưởng vào thời điểm sơ kết 03 năm.

h) Bộ Thông tin và Truyền thông: Ban hành kế hoạch thông tin, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2014. Thời hạn: Quý II năm 2014.

i) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế đề xuất chính sách phát triển hệ thống an sinh xã hội ở nông thôn, chính sách hỗ trợ khuyến khích nông dân mua bảo hiểm y tế; chính sách bảo hiểm xã hội đối với nông dân. Thời hạn: Quý IV năm 2014.



k) Bộ Công an: Tập trung đấu tranh ngăn chặn tệ nạn xã hội, nâng cao chất lượng an ninh nông thôn, đảm bảo cuộc sống thanh bình, an toàn cho người dân nông thôn giúp họ yên tâm sản xuất, xây dựng nông thôn mới.

l) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Trình Chính phủ ban hành Nghị định điều chỉnh, bổ sung Nghị định 41/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, trong đó lưu ý chính sách tín dụng khuyến khích ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Thời hạn: Quý III năm 2014.

m) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Tăng cường việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua ở khu dân cư, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tổ chức các buổi tọa đàm trao đổi, tìm hiểu mô hình vận động toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò các báo, tạp chí của Mặt trận, các báo của các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới.

n) Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các đoàn thể như Hội Nông dân, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã, Hội Cựu Chiến binh, Hội Người cao tuổi: Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp đề vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bình đẳng giới, nâng cao năng lực và vị thế cho phụ nữ nông thôn.

o) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Căn cứ vào Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương và thực tế của địa phương để cụ thể hoá Chương trình xây dựng nông thôn mới thành các chỉ tiêu cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương để phân đầu thực hiện đạt hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thành phê duyệt quy hoạch và Đề án nông thôn mới cho tất cả các xã; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và đề án nông thôn của các xã đã được phê duyệt phù hợp với đề án tái cơ cấu nông nghiệp.

- Bố trí ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng; các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội: nguồn vốn đóng góp của nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Các địa phương gửi báo cáo về huy động và phân bổ các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

xây dựng nông thôn mới năm 2014 về Ban Chỉ đạo Trung ương trước 30 tháng 4 năm 2014.

- Định kỳ hàng quý, các địa phương phải báo cáo cập nhật tiến độ giải ngân nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo hướng dẫn tại Văn bản số 582/BNN-KTHT ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trung ương:

a) Chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm theo đúng các mục tiêu của Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo đề ra.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cuối năm đôn đốc các Bộ ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về xây dựng nông thôn mới để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ (tại các báo cáo định kỳ, trong đó nêu rõ: Tiến độ thực hiện kế hoạch, hoàn thành, chưa hoàn thành và nguyên nhân).

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan tổng hợp đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết.

- Rà soát, tổng hợp trình Trưởng Ban Chỉ đạo phương án kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương; phân công nhiệm vụ, địa bàn cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; theo dõi và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện của các thành viên tại cuộc họp giao ban định kỳ.

- Đôn đốc các thành viên của Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm theo dõi tình hình triển khai và tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra các địa phương theo địa bàn được phân công, trong đó tập trung đôn đốc các địa phương làm chậm và nghiên cứu các địa phương làm tốt để rút kinh nghiệm nhận diện rộng (bao gồm các xã điểm của Trung ương).

b) Chủ trì và phối hợp tổ chức các hội nghị:

- Hội nghị (vùng Vùng Đồng bằng sông Cửu Long; Vùng Duyên hải Nam Trung bộ, Đông Nam bộ và Tây Nguyên) đánh giá kết quả 03 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Quý I năm 2014.

- Hội nghị toàn quốc sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình gắn với thi đua khen thưởng: Tháng 5 năm 2014.

- Hội nghị chuyên đề: Các Bộ, ngành tổ chức một số Hội nghị chuyên đề theo từng lĩnh vực: phát triển sản xuất, qui hoạch, giao thông nông thôn, văn hoá, giáo dục, y tế, môi trường ... Thời hạn: Quý II và Quý III năm 2014.

- Hội nghị toàn thể Ban Chỉ đạo Trung ương sơ kết tình hình thực hiện năm 2013 và tổng kết năm 2014: Tháng 3 năm 2014 và Tháng 12 năm 2014.

- Hội nghị Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương: Định kỳ hàng Quý.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Văn Ninh**